

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS-ST.

Ngày 18 - 11 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Hăng;

2. Ông Phan Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Trung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhân, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS ngày 04/11/2020 đối với bị cáo họ và tên như sau:

- Nguyễn Thành Đ, sinh năm: 1998, tại: Đồng Tháp. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp Ba, xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Văn Hùng, sinh năm: 1970; Mẹ: Nguyễn Thị Mai, sinh năm: 1971; Bị cáo có 01 người chị và 02 người em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án; tiền sự: Không;

Bắt tạm giam: ngày 24/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Bình (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành Đ: Luật sư Lê Phi Tùng – Văn Phòng Luật sư Chí Tâm, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

*** Người bị hại:**

1. Trần Văn Hoàng, sinh năm: 1985 (có mặt);

2. Phạm Qui Bình, sinh năm: 1985 (có mặt).

Cùng trú tại: ấp Ba, xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Trần Văn Nhứt, sinh năm: 1990; trú tại: ấp Thị, xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Nguyễn Văn Hùng, sinh năm: 1970; trú tại: ấp Ba, xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

3. Đỗ Thái Nam, sinh năm: 1977; trú tại: ấp Tân Phú, xã Tân Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Nguyễn Thị Kim Tuyền, sinh năm: 1977; trú tại: ấp Tân Bình Thượng, xã Tân Huê, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Phạm Thị Ra, sinh năm: 1963; trú tại: ấp Bình Chánh, xã Bình Thành, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

2. Lương Minh Luân, sinh năm: 2001 (vắng mặt);

3. Nguyễn Thị Thúy Hương, sinh năm: 1980 (vắng mặt);

Cùng trú tại: ấp Thị, xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Thị Mai, sinh năm: 1971 (có mặt);

5. Nguyễn Thanh Tuấn, sinh năm: 1985 (có mặt);

6. Trần Thanh Phú, sinh năm: 1991 (vắng mặt);

7. Trần Thị Ni, sinh năm: 1968 (vắng mặt);

Cùng trú tại: ấp Ba, xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

8. Phan Phước Quá, sinh năm: 1989 (vắng mặt);

Trú tại: ấp Phú An, xã Phú Ninh, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 03/02/2019 ông Trần Văn Hoàng và ông Phạm Qui Bình, đến ghe của ông Nguyễn Thanh Tuấn đang neo đậu trước nhà (thuộc ấp Ba, xã An Phong) để nhậu với ông Tuấn, ông Trần Văn Nhứt, ông Phan Phước Quá, ông Trần Thanh Phú và một số người khác. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, ông Hoàng và ông Bình về trước; khi đi lên bờ do bất cẩn nên ông Bình té xuống nước thì được ông Nhứt cứu vớt, ông Bình bị trầy xước da ở vùng trán bên phải và bất tỉnh nên ông Hoàng điều khiển xe mô tô biển số 66L9-2509 chở ông Bình ngồi giữa và ông Nhứt ngồi phía sau ôm ông Bình, đi hướng thị xã Hồng Ngự - thành phố Cao Lãnh, đến Trạm y tế xã An Phong cấp cứu.

Khi đến đoạn đường thuộc ấp Thị, xã An Phong, thì bị cáo Đ điều khiển xe mô tô biển số 66M1-8472 chạy hướng thành phố Cao Lãnh – thị xã Hồng Ngự, bất ngờ lấn sang phần đường bên trái hướng đi và chạm vào xe mô tô 66L9-2509 gây tai nạn giao thông, làm cho ông Hoàng và ông Bình bị thương nặng, được người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Thanh Bình, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp và Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh để điều trị.

Hậu quả: ông Bình bị cắt bỏ toàn bộ cẳng chân trái, ông Hoàng bị thương vùng trán và vỡ bảng quang trong phúc mạc, ông Nhựt bị xây xát nhẹ, bị cáo Nguyễn Thành Đ bị gãy cổ tay trái.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông đường bộ là đoạn đường thẳng, tầm nhìn thông thoáng, mặt đường được trải nhựa bê tông bằng phẳng, chiều rộng mặt đường là 07 mét; đường hai chiều, có vạch kẻ tim đường không liên tục, không có cọc tiêu, không biển báo hiệu đường bộ. Xác định điểm mốc lấy mép đường bên trái hướng thành phố Cao Lãnh – thị xã Hồng Ngự làm mép chuẩn. Vị trí vết cày thứ nhất của xe mô tô 66M1-8472 do bị cáo Đ điều khiển để lại nằm bên phần đường bên trái hướng thành phố Cao Lãnh – thị xã Hồng Ngự, điểm đầu vết cày thứ nhất cách mép chuẩn 2,88 mét, điểm cuối vết cày thứ nhất cách mép chuẩn 3,14 mét.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 91/TgT ngày 19/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp, kết luận thương tích của ông Trần Văn Hoàng: Sẹo vết thương phần mềm vùng trán trái, sẹo lành, gây ảnh hưởng thẩm mỹ; sẹo xây xát da vùng hông trái sẹo lành; gãy gò cung má trái; vỡ bảng quang trong phúc mạc đa phẫu thuật khâu lại bảng quang; tổn thương nhu mô phổi được điều trị khoa nội, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 47%; tổn thương do va chạm với mặt đường gây nên.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 92/TgT ngày 19/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp, kết luận thương tích của ông Phạm Qui Bình: Sẹo vết thương phần mềm mặt ngoài 1/3 dưới đùi trái, số lượng kích thước nhỏ; chấn thương cẳng chân trái gây gãy hờ đầu 02 xương cẳng chân trái, vỡ xương bánh chè trái, gãy lồi cầu ngoài xương đùi trái, đã phẫu thuật tháo khớp gối trái, tạo mỗm cụt 1/3 dưới xương đùi trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 62%; tổn thương do vật cứng gây nên.

Tổng tỷ lệ thương tích của các bị hại Trần Văn Hoàng và Phạm Qui Bình là 109% (Một trăm lẻ chín phần trăm).

Đối với bị cáo Nguyễn Thành Đ và các bị hại ông Trần Văn Hoàng, Phạm Qui Bình sau khi xảy ra tai nạn giao thông được người dân và gia đình đưa đi cấp cứu, điều trị. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình không thu được mẫu máu, nên không giám định nồng độ cồn đối với bị cáo Đ và ông Hoàng, ông Bình. Do yêu cầu bồi thường về dân sự không thỏa thuận được, đến ngày 15/3/2020 ông Hoàng và ông Bình có đơn yêu cầu giám định thương tích và xử lý hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành Đ. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình, bị cáo Nguyễn Thành Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*** Vật chứng thu giữ và xử lý gồm:**

- 01 (Một) xe mô tô biển số 66L9 – 2509; số khung: 8A108666; số máy: FMG-108666, xe đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Quá trình điều tra ông

Bình không có yêu cầu bồi thường thiệt hại về xe, nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe mô tô biển số 66L9 – 2509 cho ông Phạm Qui Bình xong.

- 01 (Một) xe mô tô giấy đăng ký xe biển số 66M1 – 8472; số khung: 7XP-30884; số máy: N303884, xe đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn giao thông, xác định do ông Đỗ Thái Nam, sinh năm: 1977 - địa chỉ ấp Tân Phú, xã Tân Long, huyện Thanh Bình đứng tên và bán lại cho chị Nguyễn Thị Kim Tuyền chưa sang tên xe.

Quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn Hùng (là cha của bị cáo) trình bày xe mô tô nêu trên là của người em ruột (tên Nguyễn Thị Kim Tuyền, sinh năm: 1977 - ấp Tân Bình Thượng, xã Tân Hòa, huyện Thanh Bình) mua cho ông làm phương tiện đi làm thuê mướn hàng ngày. Ngày 03/02/2019, bị cáo Đ lấy xe mô tô trên điều khiển và gây tai nạn giao thông ông Hùng không biết; nay ông Hùng tự nguyện giao nộp xe mô tô nêu trên, để đảm bảo thi hành án dân sự bồi thường thiệt hại tai nạn giao thông do bị cáo Nguyễn Thành Đ gây ra.

*** Về trách nhiệm dân sự:** ông Trần Văn Hoàng yêu cầu bị cáo Đ bồi thường thiệt hại sức khỏe, chi phí điều trị, tiền ngày công lao động, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng là 62.236.000đ (Sáu mươi hai triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Ông Phạm Qui Bình yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại sức khỏe, chi phí điều trị, tiền ngày công lao động, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng là 14.723.000đ (Mười bốn triệu bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng). Nhưng bị cáo Đ chỉ thống nhất bồi thường cho ông Bình số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng); do đó, ông Bình không thống nhất nên hai bên không thỏa thuận được. Hiện nay, bị cáo Đ vẫn chưa khắc phục hậu quả về bồi thường thiệt hại cho ông Hoàng và ông Bình phần nào theo quy định.

Tại Cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 02/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt bị cáo Đ từ 3 năm 06 tháng – 04 năm tù; về tình tiết tăng nặng đối với bị cáo: Không có; về tình tiết giảm nhẹ: theo quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện giảm bớt tiền bồi thường thiệt hại của ông Hoàng và ông Bình đối với bị cáo Đ; buộc bị cáo Đ bồi thường thiệt hại cho ông Trần Văn Hoàng về thiệt hại sức khỏe, chi phí điều trị, tiền ngày công lao động, tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là 31.000.000đ (Ba mươi một triệu đồng).

Buộc bị cáo bồi thường cho ông Phạm Qui Bình về thiệt hại sức khỏe, chi phí điều trị, tiền ngày công lao động, tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Người bào chữa cho bị cáo Đ là Luật sư Lê Phi Tùng ý kiến: Thống nhất với bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, về tội danh và điều khoản truy tố bị cáo Đ. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo, vì bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bản thân bị cáo là dân quân xã An Phong, huyện Thanh Bình; hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ; được ông Hoàng và ông Bình xin giảm nhẹ hình phạt tù; đồng thời, người bị hại (ông Hoàng) cũng có lỗi không đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng; các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng là phù hợp theo quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, không gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Thành Đ không có giấy phép lái xe theo quy định của Luật giao thông đường bộ, nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát số 66M1-8472 trên Quốc lộ 30, hướng đi thành phố Cao Lãnh - thị xã Hồng Ngự, đến đoạn đường thuộc (ấp Thị, xã An Phong) do bị cáo chạy với tốc độ cao (40km/giờ) không làm chủ tay lái, lấn sang phần đường bên trái hướng đi và chạm vào xe mô tô 66L9-2509 gây tai nạn giao thông làm cho ông Hoàng và ông Bình bị thương nặng, với tổng tỷ lệ thương tích của các bị hại Trần Văn Hoàng và Phạm Qui Bình là 109% (Một trăm lẻ chín phần trăm), ông Bình phải tháo khớp gối chân trái gây thương tật vĩnh viễn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp gây thiệt hại đến sức khỏe và làm tổn thất tinh thần cho người bị hại, làm mất trật tự trị an tại địa phương.

Hành vi của bị cáo Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Tại Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a;.....;

b;.....;

d; Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b);

Xét thấy, tại phiên tòa hôm nay và trong quá trình điều tra, bị cáo Đ đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bản thân bị cáo là dân quân xã An Phong, huyện Thanh Bình; hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ; được ông Hoàng và ông Bình xin giảm nhẹ hình phạt tù; đồng thời, người bị hại (ông Hoàng) cũng có lỗi không đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông theo quy định, như điều khiển xe mô tô tham gia giao thông chở quá số người theo quy định, điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi trong người đã có sử dụng rượu, bia.

Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp theo quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[2] Về vật chứng: Chấp nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn Hùng (cha của bị cáo) tự nguyện giao nộp xe mô tô biển số 66M1 – 8472; số khung: 7XP-30884; số máy: N303884, xe đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn giao thông; để đảm bảo thi hành án dân sự bồi thường thiệt hại tai nạn giao thông do bị cáo Đ gây ra.

Do đó, giao Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình tiếp tục quản lý 01 (Một) xe mô tô biển số 66M1 – 8472; số khung: 7XP-30884; số máy: N303884 nêu trên; để đảm bảo thi hành án dân sự bồi thường thiệt hại theo quy định.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa ông Hoàng và ông Bình tự nguyện giảm bớt tiền bồi thường thiệt hại đối với bị cáo Đ, do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, ông Hoàng yêu cầu bị cáo bồi thường 31.000.000đ (Ba mươi một triệu đồng), ông Bình yêu cầu bồi thường 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Xét thấy,

việc giảm bớt tiền bồi thường thiệt hại là hoàn toàn có lợi cho bị cáo và phù hợp theo quy định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do đó, buộc bị cáo Đ bồi thường cho ông Trần Văn Hoàng về thiệt hại sức khỏe, chi phí điều trị, tiền ngày công lao động, tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là 31.000.000đ (Ba mươi một triệu đồng). Bồi thường cho ông Phạm Qui Bình về thiệt hại sức khỏe, chi phí điều trị, tiền ngày công lao động, tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

[4] Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt anh Trần Văn Nhựt, anh Đỗ Thái Nam, chị Nguyễn Thị Kim Tuyền; nhưng theo lời khai và tài liệu thể hiện trong hồ sơ, hiện nay anh Nhựt, anh Nam và chị Tuyền không có yêu cầu giải quyết gì về dân sự; đồng thời, các đương sự đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nhựt, anh Nam và chị Tuyền là phù hợp theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[5] Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, là phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án và phù hợp với quy định pháp luật, nên được Hội đồng xét xử xem xét để giải quyết.

[6] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử thấy rằng quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tình tiết khách quan của vụ án; nên được Hội đồng xét xử xem xét để giải quyết.

Bị cáo và đương sự có quyền kháng cáo bản án theo luật định;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 260; Điều 38; điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giam bị cáo ngày 24/4/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn Hùng (cha bị cáo) tự nguyện giao nộp xe mô tô biển số 66M1 – 8472; số khung: 7XP-30884; số máy: N303884, xe đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn giao thông; để đảm bảo thi hành án dân sự cho bị cáo Nguyễn Thành Đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ bồi thường cho ông Trần Văn Hoàng về thiệt hại sức khỏe, chi phí điều trị, tiền ngày công lao động, tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là 31.000.000đ (Ba mươi một triệu đồng). Bồi thường cho ông Phạm Qui Bình về thiệt hại sức khỏe, chi phí điều trị, tiền ngày công lao động, tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày ông Hoàng và ông Bình có đơn yêu cầu thi hành án, mà bị cáo Nguyễn Thành Đ chưa thi hành xong số tiền trên; thì hàng tháng phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, vào từng thời điểm thi hành án đối với số tiền chậm thi hành.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Miễn toàn bộ tiền án phí sơ thẩm, cho Bị cáo Nguyễn Thành Đ theo quy định.

Bị cáo và đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với anh Trần Văn Nhựt, anh Đỗ Thái Nam và chị Nguyễn Thị Kim Tuyến được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Công an huyện Thanh Bình;
- THADS huyện Thanh Bình;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thành Triều

